

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2018/HSST

Ngày 28 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Việt Hoài.

2. Bà Hoàng Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Tô Hồng Thái- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2018/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2018/HSST-QĐ ngày 13/3/2018, đối với bị cáo:

Trịnh Thanh T – sinh ngày 08/08/1999 tại xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn M, xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình. Trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Con ông Trịnh Văn V, sinh năm 1974 và bà Đặng Thị S, sinh năm 1976; có 01 con sinh năm 2016 với chị Vũ Thị Q, sinh năm 1998; tiền án tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2018 đến 27/12/2017 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

**Người bị hại:* Anh Đặng Quang H (tên khác là H1), sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

- Anh Trịnh Văn V, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Thôn M, xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

** Người làm chứng:*

- Bà Đặng Thị H, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Chị Đặng Thị S, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn M, xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

(Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Trịnh Văn V, sinh năm 1974, trú tại Thôn M, xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình và anh Đặng Quang H (tên gọi khác là H1), sinh năm 1981, cư trú tại thôn H, xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình có mâu thuẫn với nhau từ trước nên vào khoảng 7 giờ sáng ngày 25/10/2017 anh V cùng con trai là Trịnh Thanh T, đi đến khu công nghiệp phường Tiền Phong gặp anh Hiền. Trịnh Thanh T đã dùng mũ bảo hiểm vụt hai nhát vào vùng lưng và dùng tay nắm một nhát vào vùng mặt của anh H nhưng không gây thương tích gì. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh H gọi điện cho bà Đặng Thị H, sinh năm 1966, trú tại thôn H, xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình là cô ruột của H để cùng đi đến nhà anh Trịnh Văn V nói chuyện liên quan đến việc xô xát buổi sáng cùng ngày. Tại sân nhà anh V xảy ra việc cãi chửi nhau có sự chứng kiến của bà Đặng Thị H và chị Đặng Thị S (là vợ anh V, mẹ của Trịnh Thanh T). Lúc này T đang ngồi chơi tại khu vực ngã ba gần đó có nhặt được một chiếc bay bằng kim loại, dùng trong xây dựng cán làm bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại loại gãy một phần, dài khoảng 10 cm, nghe thấy anh H và anh V to tiếng với nhau, T chạy về nhà, tay phải cầm chiếc bay đâm một nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào phần ngực bên trái của anh H làm anh H bị thương. Mọi người can ngăn, T tiếp tục chạy vào nhà lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 40cm, rộng 5 cm chạy ra ngoài sân, chỉ về phía anh H và nói: “Ông thích thì vào đây, còn tôi không đâm đâu”. Anh H đứng ở ngoài cổng

chửi vài câu thì lấy xe máy ra về. Đi được khoảng 30 mét thì anh H phát hiện phần ngực trái bị thương chảy nhiều máu. Sau đó anh H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình. T bỏ trốn, ngày 12/12/2017 Công an thành phố Thái Bình ra Quyết định truy nã đối với bị cáo, đến ngày 18/12/2017 T ra đầu thú. Chiếc bay xây dùng để đâm anh H bị cáo T đã vứt ra hồ nước gần nhà, Cơ quan điều tra không thu thập được.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 128/TgT ngày 30/10/2017 của Trung T giám định pháp y tỉnh Thái Bình kết luận: *“Thương tích vùng ngực trái do vật sắc nhọn tác động, làm tràn khí, tràn dịch màng phổi trái, tổn thương nhu mô phổi, đã được xử lý: phẫu thuật dẫn lưu màng phổi trái, khâu vết thương ngực trái, dùng các loại thuốc: kháng sinh, giảm đau, chống viêm, chống phù nề, chăm sóc vết thương hàng ngày. Hiện tại còn đau ngực trái từng lúc, đau tăng khi hít vào. Vết thương vùng ngực trái còn đau rát, đang được dẫn lưu màng phổi trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14%”*.

Bản cáo trạng số 48/KSĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Trịnh Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại giai đoạn điều tra, ban đầu bị cáo khai: vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/12/2017 ở sân nhà của bị cáo tại Thôn M, xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình, do bức xúc việc anh H (tên gọi khác là Hương) đến nhà bị cáo chửi bới bị cáo là Trịnh Văn V nên bị cáo đã dùng 01 cành hòe dài khoảng 20cm, bán kính 02cm, nhặt được trước đó, ở cạnh bờ nương cách nhà 50 mét, đâm một nhát từ trên xuống dưới trúng ngực trái của anh Hiền, sau đó bị cáo khai nhận: khi đang chơi tại ngã ba Thôn M, xã P, thành phố B cách nhà bị cáo 50 mét, bị cáo nhặt được ở cạnh bờ nương 01 chiếc bay kim loại dùng trong xây dựng bị mẻ một nửa phần lưỡi, dài khoảng 15cm, rộng khoảng 02cm đến 05 cm, có cán bằng gỗ, khi thấy anh H và bố bị cáo là anh V cãi vã, xô xát bị cáo đã chạy về, tay phải cầm chiếc bay vừa nhặt được, về đến cổng thấy anh H đang đứng trong sân nhà bị cáo cách cổng khoảng 02 mét, bị cáo đã cầm chiếc bay đâm một nhát từ trên xuống dưới trúng phần ngực trái của anh Hiền, sau đó thấy trên lưỡi bay dính máu, do sợ hãi về việc làm của mình nên bị cáo đã mang vứt chiếc bay xuống hồ nuôi cá trước cửa Ủy ban xã Vũ Phúc. Hành vi của bị cáo đã làm cho anh H bị tràn khí, tràn dịch màng phổi trái,

tổn thương nhu mô phổi, thương tích 14%.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình, bị cáo đã tác động đến gia đình (cụ thể là bố và mẹ bị cáo) để bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Hiền, đồng thời trực tiếp xin lỗi người bị hại.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại là anh Đặng Quang H trình bày: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/10/2017 anh có đến nhà anh Trịnh Văn V để giải quyết việc trước đó vào buổi sáng cùng ngày anh V và con trai là Trịnh Thanh T đã đến đánh anh tại Công ty nơi anh làm việc. Khi đến nhà anh V, anh đi cùng bà cô ruột là Đặng Thị H sinh năm 1966, cư trú tại Thôn H, xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình. Tại sân nhà anh V, anh và anh V có xảy ra to tiếng, khi anh đang đứng sát cổng ra vào nhà anh V thì con trai anh V là Trịnh Thanh T chạy từ phía ngoài đường vào, thấy vậy anh quay người mặt hướng ra phía ngoài đường, thì T dùng tay phải đâm một nhát trúng vào vùng ngực trái của anh, khoảng 5 phút đến 10 phút sau anh thấy lạnh ở bên ngực trái chỗ vừa bị đâm, sờ lên thì thấy chảy nhiều máu, ra đến đầu đường nhà anh V thì anh gặp người nhà nên nhờ đưa đi cấp cứu, hậu quả anh bị rách phổi làm tràn khí, tràn dịch màng phổi trái. Anh H khẳng định T là người duy nhất gây thương tích cho anh và đồng ý với kết luận giám định số 128/TgT ngày 30/10/2017 của Trung T giám định pháp y tỉnh Thái Bình.

Ngày 12/3/2018 ông Trịnh Văn V (bố của bị cáo T) đã bồi thường toàn bộ thiệt hại do thương tích cho anh H số tiền 30.000.000 đồng, nhưng vì gia đình bị cáo khó khăn nên anh H chỉ nhận 20.000.000 đồng, anh H không yêu cầu bị cáo và gia đình bị cáo phải bồi thường cho anh bất cứ khoản chi phí nào khác và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thanh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điều 7, điểm đ Khoản 2 Điều 134 (thuộc điểm a khoản 1); Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, quyết định hình phạt đối với Trịnh Thanh T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án. Áp dụng Khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo

Trịnh Thanh T nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Đặng Quang H đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Chiếc bay xây bị cáo dùng để đâm anh H không thu thập được nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp và cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Thanh T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng, bản giám định pháp y về thương tích và còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/12/2017, tại sân nhà bị cáo Trịnh Thanh T, tại Thôn M, xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình, bị cáo đã dùng một chiếc bay bằng kim loại, có cán làm bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại loại gãy một phần, dài khoảng 10 cm, đâm một nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào phần ngực bên trái của anh H làm anh H bị thương, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hậu quả do hành vi của mình gây nên nhưng vì bức xúc việc anh H đến nhà chửi bới bố bị cáo nên không làm chủ được bản thân, dùng chiếc bay bị mẻ lưỡi vừa nhặt được đâm anh H gây thương tích.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018 ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật nhưng theo quy định tại Điều 7 của Bộ luật

hình sự năm 2015 thì áp dụng pháp luật theo hướng có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 đối với hành vi của bị cáo.

[4] Do bị cáo sử dụng chiếc bay, là vật sắc nhọn, được xác định là hung khí nguy hiểm nên mặc dù thương tích không vượt quá 30 % nhưng thuộc trường hợp định khung tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Trịnh Thanh T tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng hung khí nguy hiểm...

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

...

đ, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này”.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì bức xúc việc mâu thuẫn giữa anh H và bố bị cáo, bị cáo đã không kiềm chế được bản thân để lựa chọn cách hành xử khác phù hợp với đạo đức và đúng quy định của pháp luật, mà dùng hung khí gây thương tích cho người bị hại do vậy cần phải quyết định hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[6] Tuy nhiên khi lượng hình cũng xét đến việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân đã tích cực tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, ngoài ra bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do đã ra đầu thú và người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo để giảm cho bị cáo một phần hình phạt đáng kể.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[8] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự.

[9] Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng có tác dụng giáo dục cải tạo và phòng ngừa chung

[10] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 12/3/2018 gia đình bị cáo đã thay mặt bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh H số tiền 30.000.000 đồng, nhưng do gia đình bị cáo khó khăn nên anh H chỉ nhận 20.000.000 đồng, anh H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh bất cứ khoản chi phí nào khác. Xét đây là sự tự nguyện của anh H do vậy cần chấp nhận. Ông Trịnh Văn V là người bồi thường thay cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo trả lại cho ông số tiền 20.000.000 đồng mà ông đã bồi thường cho anh H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

[12] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 7, điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Trịnh Thanh T 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/3/2018.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trịnh Thanh T nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Trịnh Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo Trịnh Thanh T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trịnh Thanh T , người bị hại anh Đặng Quang H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Trịnh Văn V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/3/2018.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan điều tra CA tp Thái Bình;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa